TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ
Tỉnh Thanh Hoá

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2018/QĐST-HNGĐ

Hoằng Hoá, ngày 02 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 320/2017/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị P – Sinh năm: 1973.

Địa chỉ: SN 75 khu 5A, phường B, thành phố H, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L – Sinh năm: 1961.

Địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện H, tỉnh T.

- Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

- Căn cứ Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/02/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/02/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Văn L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Văn L có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh A - sinh ngày 29/3/2000 và cháu Nguyễn Gia K - sinh ngày 15/10/2004.

Anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh A và cháu Nguyễn

Gia K. Chị P có nghĩa vụ cấp dưỡng cùng anh L để nuôi con chung cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh A mỗi tháng là 1.000.000đ(một triệu đồng) và cháu Nguyễn Gia K mỗi tháng là 1.000.000đ(một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3 năm 2018 cho đến khi cháu Quỳnh A và cháu K đủ tuổi thành niên.

Chị P được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng chị P cũng không được làm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của anh L.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí : Chị P tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn*) tiền án phí DSST trong vụ án ly hôn và chị P phải chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn)* đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ(*ba trăm ngàn đồng*) chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0005945 ngày 11/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hoá- tỉnh Thanh Hoá.

Trường hợp bản án được thi hành theo QĐ tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo QĐ tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND huyện Hoằng Hoá;*
- *Chi cục THAHH;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã*
- *Lưu HS.*

Thẩm phán
đã ký

Lê Thị Phương Thanh